

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN HỒNG BÀNG, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Hữu Chung.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Ngọc Hải;

Ông Nguyễn Minh Toàn.

- Thư ký phiên toà: Ông Lê Long Bảo - Thư ký Toà án nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng tham gia phiên toà: Bà Đoàn Thị Lệ Thu - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 46/2022/TLST-HS ngày 08 tháng 8 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 42/2022/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 8 năm 2022 đối với bị cáo:

HTS, sinh ngày 05 tháng 10 năm 1994 tại Hà Nam. Nơi cư trú: Tổ dân phố 8, thị trấn A, huyện B, tỉnh Lào Cai; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông C (đã chết) và bà D; chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 25-5-2022, chuyển tạm giam từ ngày 02-6-2022 - Có mặt.

- Bị hại: Chị BH, sinh năm 1986; nghề nghiệp: Nhân viên Ngân hàng; nơi ĐKKHKT: Số E phố F, phường G, quận H, thành phố Hải Phòng; chỗ ở hiện nay: Số 9A đường I, phường J, quận H, thành phố Hải Phòng - Vắng mặt.

- Người làm chứng:

1. Anh NLC1 - Vắng mặt

2. Bà NLC2 - Vắng mặt.

3. Bà NLC3 - Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 24-5-2022, HTS đi bộ một mình trên đường I, phường J, quận H, khi đi qua ngõ 9 đường I, HTS nhìn thấy có 02 chiếc xe mô tô dựng trong ngõ không có ai trông giữ (01 chiếc xe màu trắng, 01 chiếc xe màu đen) nên nảy sinh ý định trộm cắp. HTS đi bộ vào trong ngõ 9 dắt chiếc xe mô tô màu đen nhãn hiệu SCOOPY, Biển kiểm soát 15AA-227.10 của chị BH, sinh năm 1986; chỗ ở hiện nay: Số 9A đường I, phường J, quận H rồi đi ra phía ngã tư I - Minh Khai, rẽ về đường K rồi đi về phía Nhà hát lớn thành phố. Quá trình dắt xe, HTS quan sát và nghĩ có người đuổi theo nên dựng chiếc xe mô tô vừa trộm cắp được sau một chiếc xe ô tô đang đỗ trên đường K (không rõ Biển kiểm soát) rồi chạy vào dải Vườn hoa trung tâm. Lúc này, thấy có một số người đuổi theo phía sau nên HTS đã đến Công an phường Hoàng Văn Thụ, quận Hồng Bàng đầu thú và khai báo hành vi phạm tội của bản thân đồng thời giao nộp 01 áo sơ mi trắng kẻ sọc, dài tay đã cũ là trang phục HTS mặc khi thực hiện hành vi phạm tội.

Tại Kết luận định giá tài sản số 32/KL-HĐĐGTS ngày 25-5-2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận Hồng Bàng kết luận: “Xe mô tô đã qua sử dụng nhãn hiệu SCOOPY, Biển kiểm soát 15AA-227.10 trị giá 14.000.000 (mười bốn triệu) đồng”.

Tại cơ quan điều tra, HTS đã khai nhận hành vi phạm tội như trên. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, lời khai của những người làm chứng, vật chứng thu giữ được, kết luận định giá tài sản và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Tại Cáo trạng số: 48/CT-VKSHB ngày 05-8-2022, Viện Kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng truy tố HTS về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận thực hiện hành vi trộm chiếc xe máy nhãn hiệu SCOOPY, Biển kiểm soát 15AA-227.10 tại ngõ 9 đường I, phường J, quận H, phù hợp với lời khai tại giai đoạn điều tra, lời khai của bị hại, những người làm chứng và nội dung cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng.

Tại phiên tòa, sau phần xét hỏi và tranh luận, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như nội dung cáo trạng, đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự; xử phạt: HTS từ 12 tháng đến 15 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường do tài sản bị trộm cắp đã được thu hồi và trả lại cho bị hại nên không xem xét, giải quyết.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 áo sơ mi trắng kẻ sọc, dài tay đã cũ không còn giá trị sử dụng.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc HTS phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận với quan điểm của Kiểm sát viên, phần lời nói sau cùng bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về tố tụng:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hồng Bàng, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng, Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố của cơ quan tiến hành tố tụng, của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Vì vậy, trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Tòa án nhân dân quận Hồng Bàng, Thẩm phán chủ tọa phiên tòa: Tại phiên tòa, bị hại là chị BH; những người làm chứng là anh NLC1, bà NLC2, bà NLC3 vắng mặt không có lý do. Xét thấy, bị hại và những người làm chứng đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không có lý do; tại phiên tòa, bị cáo, Kiểm sát viên đều đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt bị hại và những người làm chứng do trước đó bị hại và những người làm chứng đã có lời khai tại cơ quan điều tra. Do đó, Tòa án xét xử vắng mặt đối với bị hại và những người làm chứng.

- Về nhận định các tình tiết của vụ án:

[3] Về tội danh: Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại giai đoạn điều tra, lời khai của bị hại, của những người làm chứng, phù hợp với Kết luận định giá tài sản và các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án, nên đủ cơ sở kết luận: Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 24-5-2022, tại ngõ 9 đường I, phường J, quận H, HTS thấy không có ai trông giữ nên đã có hành vi trộm cắp chiếc xe mô tô màu đen nhãn hiệu SCOOPY, Biển kiểm soát 15AA-227.10 của chị BH, sinh năm 1986; chỗ ở hiện nay: Số 9A đường I, phường J, quận H.

Tại Kết luận định giá tài sản số 32/KL-HĐĐGTS ngày 25-5-2022 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng Hình sự quận Hồng Bàng kết luận: “Xe mô tô đã qua sử dụng nhãn hiệu SCOOPY, Biển kiểm soát 15AA-227.10 trị giá 14.000.000 (mười bốn triệu) đồng”.

Hành vi nêu trên của HTS đã phạm tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 173 Bộ luật Hình sự.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương.

[5] *Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Mặt khác, sau khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo đầu thú nên có thể áp dụng khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, coi đây là tình tiết giảm nhẹ khác của bị cáo.

[6] *Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:* Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- *Về hình phạt:*

[7] *Về hình phạt chính:* Trên cơ sở đánh giá đầy đủ tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân người phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự, mục đích của hình phạt, nguyên tắc xử lý đối với người phạm tội. Xét thấy, cần cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục bị cáo và đấu tranh phòng ngừa chung. Tuy nhiên, căn cứ nguyên tắc xử lý của pháp luật hình sự cần khoan hồng đối với người thành khẩn khai báo, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, sau khi phạm tội ra đầu thú. Do vậy, áp dụng hình phạt như đề nghị của Viện Kiểm sát là có cơ sở.

[8] *Về hình phạt bổ sung:* Bị cáo không có việc làm ổn định, không có căn cứ xác định bị cáo có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo.

[9] *Về trách nhiệm dân sự:* Tài sản bị cáo chiếm đoạt của bị hại đã được thu hồi và trả lại cho bị hại, bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường nên Tòa án không xem xét, giải quyết.

[10] *Về xử lý vật chứng:* Đối với 01 áo sơ mi trắng kẻ sọc, dài tay đã cũ là trang phục bị cáo mặc khi thực hiện hành vi phạm tội, xét thấy không có giá trị sử dụng, bị cáo không nhận lại nên cần tịch thu tiêu hủy.

[11] *Về án phí và quyền kháng cáo đối với bản án:* Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo bản án theo quy định pháp luật. Bị hại được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; Điều 38; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt: HTS 12 (mười hai) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 25-5-2022.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 áo sơ mi trắng kẻ sọc, dài tay đã cũ không còn giá trị sử dụng.

(Đặc điểm vật chứng theo Biên bản giao, nhận giữa Công an quận Hồng Bàng và Chi cục Thi hành án dân sự quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng ngày 05-8-2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Hồng Bàng)

- Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2015/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc HTS phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Bị hại (vắng mặt) có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc niêm yết bản án theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND TP. Hải Phòng;
- Sở Tư pháp TP. Hải Phòng;
- VKSND TP. Hải Phòng;
- PV 06 Công an TP. Hải Phòng;
- CA quận Hồng Bàng;
- Cơ quan THAHS Công an quận Hồng Bàng;
- VKSND quận Hồng Bàng;
- Chi cục THADS quận Hồng Bàng;
- UBND nơi cư trú của bị cáo;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Hữu Chung